

THÔNG BÁO
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 13/01/2010 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao định mức số lượng cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã cho các xã, thị trấn thuộc huyện Chơn Thành;

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 01/7/2015 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao bổ sung định mức số lượng cán bộ, công chức cấp xã cho xã Thành Tâm thuộc huyện Chơn Thành;

Căn cứ Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Kế hoạch số 48 /KH-UBND ngày 04 / 4 /2019 của UBND huyện về việc tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019.

UBND huyện Chơn Thành thông báo tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019, cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc tuyển dụng

- Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.
- Bảo đảm tính cạnh tranh.
- Ưu tiên tuyển chọn người tài năng, người có công với nước, người dân tộc thiểu số, người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, trí thức trẻ tình nguyện.

II. Đối tượng, điều kiện đăng ký tuyển dụng, chức danh, số lượng cần tuyển dụng

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức xã, thị trấn huyện Chơn Thành năm 2019:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với chức danh dự tuyển. Về văn bằng, chứng chỉ: Không phân biệt hình thức đào tạo và loại hình đào tạo công lập, ngoài công lập;



e) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

f) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển gắn với chuyên ngành đào tạo, các kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn cụ thể và nhiệm vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã theo quy định tại Điều 2, thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ và Quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh công chức dự tuyển (gọi tắt là Thông tư số 06/2012/TT-BNV).

2. Số lượng công chức cần tuyển dụng: 18.

- Chức danh Tài chính - Kế toán: 3.

- Chức danh Địa chính - Xây dựng - Môi trường - Đô thị: 6.

- Chức danh Văn hóa - Xã hội: 3.

- Chức danh Tư pháp - Hộ tịch: 3.

- Chức danh Văn phòng - Thống kê: 3.

(Có bảng nhu cầu tuyển dụng kèm theo)

III. Hình thức, nội dung, cách tính điểm, xác định người trúng tuyển và ưu tiên trong tuyển dụng

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng

* Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển, gồm 3 môn thi.

- Môn 1: Môn kiến thức chung (thi viết 01 bài thời gian 120 phút).

Nội dung: Hệ thống chính trị; Tổ chức bộ máy của Đảng, nhà nước; các tổ chức chính trị xã hội; Quản lý hành chính Nhà nước; Chủ trương đường lối của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tương ứng với chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Môn 2: Môn nghiệp vụ chuyên ngành (thi viết 01 bài thời gian 120 phút) và thi trắc nghiệm 01 bài về nghiệp vụ chuyên ngành thời gian 30 phút).

- Môn 3: Môn tin học văn phòng (thi trắc nghiệm 01 bài thời gian 30 phút).

- Người đăng ký dự tuyển công chức được miễn thi môn Tin học văn phòng trong trường hợp: Có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

2. Cách tính điểm

- Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

- Điểm các môn thi được tính như sau:

+ Môn kiến thức chung: Tính hệ số 1;

+ Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Bài thi viết tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;

+ Môn tin học văn phòng: Tính hệ số 1 và không tính vào tổng số điểm thi, nhưng phải đạt từ 50 điểm trở lên.

- Kết quả thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi gồm: Bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) Quy

định tại Điều 6 Quyết định 28/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của UBND tỉnh Bình Phước.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- + Có đủ các bài thi của các môn thi;
- + Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên;
- + Có kết quả thi tuyển (bao gồm bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành cộng với điểm ưu tiên (nếu có)) lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả thi tuyển bằng nhau ở vị trí cần tuyển dụng, người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Ưu tiên trong tuyển dụng

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức

a. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

b. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động: được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

c. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: được cộng 10 điểm vào tổng số điểm thi tuyển.

4.2. Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên: Chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả thi tuyển.

IV. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Đơn xin dự tuyển công chức cấp xã (theo mẫu)

- Bản sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Bản sao giấy khai sinh.

- Bản chụp các văn bằng chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển; trường hợp đã tốt nghiệp, nhưng cơ sở đào tạo chưa cấp bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp thì nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Hợp đồng làm việc của cơ quan, bản nhận xét đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan (nếu có).

- Bản sao có công chứng sổ BHXH hoặc tờ khai BHXH (nếu có).

- 02 ảnh 3x4 và 2 phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc.

V. Quy định về trình độ chuyên môn để đăng ký thi tuyển các chức danh cần tuyển

1. Chức danh Văn phòng-Thống kê

Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên thuộc một trong các ngành: Văn thư, lưu trữ; Hành chính; Luật; Kinh tế - Luật; Ngữ văn; các ngành thuộc khối Khoa học, xã hội và Nhân văn.

2. Chức danh Địa chính-xây dựng-đô thị và môi trường (đối với thị trấn); Địa chính nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã)

Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên thuộc một trong các ngành: Địa chính; Xây dựng, Môi trường, Nông nghiệp, Lâm nghiệp.

3. Chức danh Tài chính-Kế toán

Tốt nghiệp trung cấp Tài chính-Kế toán, Kinh tế, Quản trị kinh doanh trở lên.

4. Chức danh về Tư pháp - Hộ tịch

Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên thuộc một trong các ngành: Luật, Tư pháp (pháp lý), Hành chính, Kinh tế-Luật;

5. Chức danh Văn hóa - Xã hội

Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên thuộc một trong các ngành sau: Văn hóa nghệ thuật, Quản lý Văn hóa-Thông tin, Nghiệp vụ Lao động thương binh và Xã hội và các nhóm ngành về khoa học-xã hội.

VI. Thời gian, địa điểm bán, nhận hồ sơ; tổ chức ôn thi và thi tuyển

1. Thời gian bán và nhận hồ sơ: Kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 30/4/2019.

2. Địa điểm mua hồ sơ: Thí sinh có nhu cầu dự tuyển, liên hệ mua hồ sơ tại Phòng Nội vụ huyện Chơn Thành.

Địa chỉ: UBND huyện Chơn Thành, đường Nguyễn Văn Linh, khu phố Trung Lợi, Thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Lệ phí hồ sơ và thi tuyển: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Hồ sơ: 20.000 đồng/bộ.
- Lệ phí thi tuyển: 500.000 đồng/thí sinh/lần.

4. Tiếp nhận hồ sơ thi tuyển

- Thí sinh dự tuyển căn cứ nhu cầu tuyển dụng của Thông báo này để nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí tại Phòng Nội vụ huyện Chơn Thành (Thời gian nộp hồ sơ kể từ ngày ra thông báo này đến hết ngày **30/4/2019**).

5. Thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi, tổ chức thi tuyển

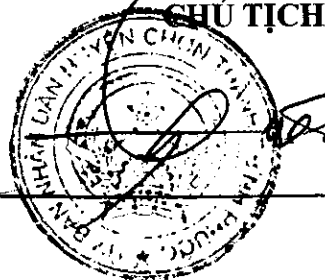
- Thời gian tổ chức ôn thi: Dự kiến vào tháng **5/2019** (Sẽ thông báo trên website của UBND huyện và bằng văn bản đến UBND các xã, thị trấn nơi thí sinh đăng ký dự thi).

- **Lịch thi:** Dự kiến vào tháng **6/2019** (thời gian cụ thể sẽ thông báo vào ngày tổ chức ôn thi và trên website của UBND huyện)./.

** Ghi chú: Thông báo này được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND huyện, UBND các xã, Thị trấn; Thông báo công khai trên Đài truyền thanh - Truyền hình và Cổng thông tin điện tử của huyện.*

Nơi nhận: ✱

- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình;
- Phòng Nội vụ;
- LĐVP, CV: NC;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



Nguyễn Như Tuấn

BẢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số 159/TB-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019 của UBND huyện Chơn Thành)

STT	Chức danh, vị trí tuyển dụng công chức	Xã, thị trấn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ, chuyên môn				Ghi chú
				Trình độ	Nhóm chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
Hình thức Thi tuyển								
1	Văn phòng - Thống kê	Thành Tâm	03	Trung cấp trở lên	Văn thư, lưu trữ; Hành chính; Luật; Kinh tế - Luật, Ngữ văn; các ngành thuộc khối Khoa học, xã hội và nhân văn.	Chứng chỉ A trở lên	Chứng chỉ A trở lên	
		Minh Hưng						
		Minh Lập						
2	Văn hóa - Xã hội	Minh Hưng	03	Trung cấp trở lên	Văn hoá - Thông tin; nghiệp vụ Lao động - Thương binh và xã hội, các nhóm ngành về khoa học - xã hội.	Chứng chỉ A trở lên	Chứng chỉ A trở lên	
		Minh Thắng						
3	Tư pháp - Hộ tịch	Minh Long	03	Trung cấp trở lên	Luật; Tư pháp, Hành chính, Kinh tế - Luật.	Chứng chỉ A trở lên	Chứng chỉ A trở lên	
		Minh Thắng						
		Thành Tâm						
4	Tài chính - Kế toán	Minh Hưng	03	Trung cấp trở lên	Tài chính - Kế toán, Kinh tế, Quản trị kinh doanh.	Chứng chỉ A trở lên	Chứng chỉ A trở lên	
		Minh Lập						
		Nha Bích						



STT	Chức danh, vị trí tuyển dụng công chức	Xã, thị trấn	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu về trình độ, chuyên môn				Ghi chú
				Trình độ	Nhóm chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
5	Địa chính - Xây dựng - Đô thị - Môi trường (<i>Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường</i>)	Thành Tâm Minh Long Minh Thành Nha Bích Thị trấn Chơn Thành	06	Trung cấp trở lên	Địa chính, Xây dựng, Môi trường, Nông nghiệp, Lâm nghiệp.	Chứng chỉ A trở lên	Chứng chỉ A trở lên	

Tổng số: 18 chỉ tiêu./.